

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14/2025/HS-ST**

Ngày : 24/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Lan Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Mai;

2. Ông Lê Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Quế Chi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

HUỖNH HOÀI T2; giới tính: Nam; sinh ngày 30 tháng 6 năm 1993 tại Bến Tre; nơi đăng ký thường trú: 119/37 ấp Đ, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre; nơi ở hiện tại: A H, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn T, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 04/12/2024 (Có mặt).

NGUYỄN THỊ T1; giới tính: Nữ; sinh ngày 26 tháng 9 năm 1964 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: 6 B, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên phụ bếp; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Mai Thị L1, sinh năm 1937; chồng: Không có; con: 01 người, sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 04/12/2024 (Có mặt).

CAO ĐỨC Đ; giới tính: Nam; sinh ngày 12 tháng 8 năm 1995 tại Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện tại: 5 L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Đức T2, sinh năm 1976 và bà Trịnh Thị T3, sinh năm 1977; vợ: bà

Nguyễn Thị H, sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/4/2019, Công an phường Q, thành phố T ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XPVPHC đối với Cao Đức Đ về hành vi “Đánh bạc trái phép”, phạt tiền 1.500.000 đồng; Bị bắt tạm giam từ ngày 04/12/2024 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 27/01/2024 tại trước số B T, Phường D, quận T, Tổ tuần tra 363 Công an quận T tuần tra phát hiện Huỳnh Hoài T4 và Cao Đức Đ có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro của Huỳnh Hoài T4, phát hiện nội dung mua bán lô số đề ăn thua bằng tiền giữa Huỳnh Hoài T4 và Cao Đức Đ nên bàn giao cho Đ1 Công an quận T tiếp nhận xử lý theo thẩm quyền.

Kết quả điều tra xác định, Huỳnh Hoài T4 là nhân viên phục vụ tại Nhà hàng Vườn Phố địa chỉ số A, P, Phường B, quận T. Quá trình làm việc tại nhà hàng, T4 biết có một số nhân viên Cao Đức Đ, Nguyễn Thị T1, Lê Thị Thanh T5 và Nguyễn Thị Ngọc T6 có nhu cầu mua lô số đề nên bán số đề hưởng lợi. T4 đã sử dụng tài khoản Zalo tên “Thuong” giao dịch mua bán số đề với khách. Trong ngày sẽ có 03 miền tổ chức xổ số bao gồm: miền N vào lúc 16 giờ 15 phút; miền T vào lúc 17 giờ 15 phút; miền B vào lúc 18 giờ 15 phút. Căn cứ vào kết quả xổ số của các đài, của từng miền trên để tính tiền với những khách mua số đề của bị cáo T4 với hình thức tiền xác thu của người chơi mua số đề và tiền thắng được tính như sau: khi người chơi mua số đề của bị cáo T4 sẽ thu 80% tổng tiền mua số đề. Khách mua số đề 02 con số thì tỷ lệ ăn thua là 1 thắng 74, nghĩa là khách mua 02 con số với giá 1.000 đồng, đến khi có kết quả xổ số hai con số cuối của giải trùng khớp với con số mà khách đã mua thì khách thắng được số tiền 74.000 đồng. Trường hợp khách mua số đề 03 con số thì tỷ lệ ăn thua là 1 thắng 640, nghĩa là khách mua 03 con số với giá 1.000 đồng, đến khi có kết quả xổ số trùng khớp với con số mà khách mua đề đã mua thì khách thắng được số tiền 640.000 đồng. Bị cáo T4 là người trực tiếp giao dịch số tiền ăn thua với khách mua đề bằng hình thức tiền mặt trực tiếp. Trường hợp khách mua bao lô thì nếu mua 02 con số tổng cộng có 18 lô của mỗi đài miền N hoặc miền T, riêng đài miền B có 27 lô; khách mua 03 con số thì có tổng cộng 17 lô của mỗi đài miền N hoặc miền T, riêng đài miền B có 23 lô. Trường hợp, tại các đài miền N hoặc miền T khách mua 1 cặp có 2 con số “đá” thì tỷ lệ ăn thua là 1 thắng 540, nghĩa là khách mua 1 cặp có 2 con số với giá 1.000 đồng đến khi có kết quả xổ số xuất hiện cả 2 con số “đá” của đài đặt cược mà khách mua đề đã mua thì khách thắng được số tiền 540.000 đồng. Khách mua số đề khi tính tiền bị cáo T4 sẽ tính 80% trên tổng số tiền mà khách mua đề.

Từ ngày 01/8/2023 đến khi bị phát hiện ngày 27/01/2024, T4 nhận bán số đề cho 04 khách chơi gồm: Cao Đức Đ, Nguyễn Thị T1, Lê Thị Thanh T5 và Nguyễn Thị Ngọc T6 cùng làm chung tại nhà hàng V, cụ thể như sau:

Khi có nhu cầu mua số đề, Cao Đức Đ sử dụng tài khoản zalo tên “Đ” để nhắn tin mua số đề với Huỳnh Hoài T4 từ ngày 01/8/2023 đến ngày 21/01/2024, đánh các đài miền N, miền T, miền B. Kiểm tra kết quả xổ số từng ngày, xác định vào ngày 27/11/2023, Cao Đức Đ tham gia đặt cược số đề với nội dung “95 77 02 da 2 n bao lô mỗi con 5 n”, “Da 60 22 95 x2 n” có nghĩa là miền N 2 đài chính bao lô số 95, 77, 02 với số tiền ghi 5.000 đồng; Da 95-77-02 và 60-22-95 với số tiền ghi 2.000 đồng. Tổng số tiền xác 80% để tham gia đánh bạc là 1.123.200 đồng; Tổng số tiền xác 100% để tham gia đánh bạc là 1.404.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số miền N ngày 27/11/2023, tổng số tiền Đ đã tham gia đánh bạc với tiền xác 80% và tiền thắng cược là 1.123.200 đồng + 5.430.000 đồng = 6.553.200 đồng; tổng số tiền xác 100% và tiền thắng cược là 1.404.000 đồng + 5.430.000 đồng = 6.834.000 đồng. Còn các ngày khác, Cao Đức Đ tham gia đánh bạc với Huỳnh Hoài T4 kết quả tổng tiền xác và tiền thắng cược của từng miền đều dưới 5.000.000 đồng.

Khi có nhu cầu mua số đề, Nguyễn Thị T1 sử dụng tài khoản Zalo tên “Nguyen Thanh” để nhắn tin mua số đề của Huỳnh Hoài T4 từ ngày 11/01/2024 đến ngày 27/01/2024 đánh với hình thức trên của đài miền N, miền T, miền B. Kiểm tra kết quả xổ số từng ngày, xác định vào các ngày 11/01/2024, ngày 18/01/2024 và ngày 23/01/2024, T1 đã đánh bạc trên 5.000.000 đồng, cụ thể:

Vào ngày 11/01/2024, T1 tham gia đặt cược số đề với nội dung “TN+AG 79.97 10NB. ĐA5N” có nghĩa là 02 đài Tây Ninh và An Giang miền N bao lô số 79, 97 với số tiền 10.000 đồng và đá cặp số 79-97 với số tiền 5.000 đồng. Tổng số tiền xác 80% để tham gia đánh bạc là 864.000 đồng; Tổng số tiền xác 100% để tham gia đánh bạc là 1.080.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số miền N ngày 11/01/2024, tổng số tiền bị cáo T1 đã tham gia đánh bạc với tiền xác 80% và tiền thắng cược là 864.000 đồng + 4.920.000 đồng = 5.784.000 đồng; tổng số tiền xác 100% và tiền thắng cược là 1.080.000 đồng + 4.920.000 đồng = 6.000.000 đồng.

Vào ngày 18/01/2024, T1 tham gia đặt cược số đề với nội dung “A.GIANG+B.THUẬN BAO 39.93 15NB. ĐA CHÉO 5N” có nghĩa là 02 đài An Giang và Bình Thuận miền N bao lô số 39, 93 với số tiền 15.000 đồng và đá chéo cặp số 39-93 với số tiền 5.000 đồng. Tổng số tiền xác 80% để tham gia đánh bạc là 1.152.000 đồng; Tổng số tiền xác 100% để tham gia đánh bạc là 1.440.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số miền N ngày 18/01/2024, tổng số tiền bị cáo T1 đã tham gia đánh bạc với tiền xác 80% và tiền thắng cược là 1.152.000 đồng + 6.030.000 đồng = 7.182.000 đồng; tổng số tiền xác 100% và tiền thắng cược là 1.440.000 đồng + 6.030.000 đồng = 7.470.000 đồng.

Vào ngày 23/01/2024, bị cáo T1 tham gia đặt cược số đề với nội dung “BTRE BAO 23.32.72 10NB. ĐA VÒNG 5N... V.TÀU BAO 23.32.72 10NB... BT+VT 23.32.72 ĐA CHÉO 2N” và “BTRE BAO 41 10NB” có nghĩa là miền N đài Bến Tre bao lô các số 23, 32, 72 và 41 với số tiền là 10.000 đồng, đá cặp ba số 23-32-72 với số tiền 5.000 đồng; Vũng Tàu bao lô các số 23, 32, 72 với số tiền 10.000 đồng và đá chéo 02 đài Vũng Tàu – Bến Tre cặp ba số 23-32-72 với số tiền 2.000 đồng. Tổng số tiền xác 80% để tham gia đánh bạc là 1.497.600 đồng; Tổng số tiền

xác 100% để tham gia đánh bạc là 1.872.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số miền N ngày 23/01/2024, tổng số tiền bị cáo T1 đã tham gia đánh bạc với tiền xác 80% và tiền thắng cược là 1.497.600 đồng + 8.160.000 đồng = 9.657.600 đồng; tổng số tiền xác 100% và tiền thắng cược là 1.872.000 đồng + 8.160.000 đồng = 10.032.000 đồng.

Còn các ngày khác bị cáo Nguyễn Thị T1 tham gia đánh bạc với bị cáo Huỳnh Hoài T4 kết quả tổng tiền xác và tiền thắng cược của từng miền đều dưới 5.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thị Ngọc T6 sử dụng tài khoản Zalo tên “H” để nhắn tin mua số đề với Huỳnh Hoài T4 từ ngày 01/8/2023 đến ngày 26/01/2024 đánh các đài miền N, miền T, miền B. Căn cứ kết quả xổ số của từng ngày, từng miền của T6 khi tham gia đánh bạc với T4 xác định số tiền đánh bạc với tiền trúng thưởng từng ngày thấp nhất là 59.200 đồng, cao nhất là 4.317.600 đồng, không có ngày nào có số tiền dùng để đánh bạc trên 5.000.000 đồng.

Đối với Lê Thị Thanh T5 sử dụng tài khoản Zalo tên “Thanh Thuý” để nhắn tin đánh bạc với T4 từ ngày 29/12/2023 đến ngày 24/01/2024 đánh các đài miền N, miền B. Căn cứ kết quả xổ số của từng ngày, từng miền của T5 khi tham gia đánh bạc với T4 xác định số tiền đánh bạc với tiền trúng thưởng từng ngày thấp nhất là 43.200 đồng, cao nhất là 586.000 đồng, không có ngày nào có số tiền dùng để đánh bạc trên 5.000.000 đồng.

Từ số tiền đánh bạc của Cao Đức Đ, Nguyễn Thị T1, Lê Thị Thanh T5 và Nguyễn Thị Ngọc T6, đủ cơ sở xác định tổng số tiền đánh bạc (tiền đánh bạc, tiền thưởng) của Huỳnh Hoài T4 từ ngày 01/8/2023 đến 27/01/2024 như sau: Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 34.977.200 đồng.

Qua đối chiếu kết quả trả lời xác minh của các công ty xổ số từ ngày 01/8/2023 đến 27/01/2024 do các công ty xổ số cung cấp, trùng khớp với các phối đề kiểm tra có trong điện thoại di động và lời khai của Huỳnh Hoài T4, Cao Đức Đ, Nguyễn Thị T1, Lê Thị Thanh T5 và Nguyễn Thị Ngọc T6 với số tiền trúng thưởng trên.

Quá trình điều tra, các bị cáo Huỳnh Hoài T4, Cao Đức Đ và Nguyễn Thị T1 khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro của Huỳnh Hoài T4;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max của Cao Đức Đ;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30 của Nguyễn Thị T1;
- 01 (một) chiếc xe máy hiệu Honda SH150i biển số 59M2-537.01 màu đỏ đen thu giữ của Cao Đức Đ. Kết quả xác minh chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H, Cơ quan CSĐT Công an quận T đã trả tài sản cho chị Nguyễn Thị H.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-TB ngày 08 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Huỳnh Hoài Thương, Cao Đức Đô và

Nguyễn Thị T1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Huỳnh Hoài T4 từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù, Cao Đức Đ từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù và Nguyễn Thị T1 từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Huỳnh Hoài T4, Cao Đức Đ và Nguyễn Thị T1, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo Huỳnh Hoài T4, Cao Đức Đ và Nguyễn Thị T1 phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án.

Qua tài liệu có trong hồ sơ vụ án cùng với kết quả thẩm tra tại phiên tòa thì hành vi của các bị cáo đã thực hiện được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Hoài T4 đã có hành vi đánh bạc từ ngày 01/8/2023 đến khi bị phát hiện ngày 27/01/2024, T4 nhận bán số đề dưới hình thức mua bán số lô đề với số tiền thắng thua trên 5.000.000 đồng với Cao Đức Đ và Nguyễn Thị T1 nhiều lần, với số tiền đánh bạc là 30.336.000 đồng, và từ số tiền đánh bạc của Cao Đức Đ, Nguyễn Thị T1, Lê Thị Thanh T5 và Nguyễn Thị Ngọc T6, T4 đã thu lợi bất chính 34.977.200 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị T1 đã có hành vi đánh bạc vào các ngày 11/01/2024, 18/01/2024 và 23/01/2024 bằng hình thức mua lô số đề với số tiền thắng thua trên

5.000.000 đồng từ bị cáo Huỳnh Hoài T4 tổng cộng 03 lần, số tiền đánh bạc là 23.502.000 đồng và tiền thu lợi bất chính là 19.110.000 đồng.

Bị cáo Cao Đức Đ đã có hành vi đánh bạc vào ngày 27/11/2024, bằng hình thức mua lô số đề với số tiền thắng thua trên 5.000.000 đồng từ bị cáo Huỳnh Hoài T4 tổng cộng 01 lần, số tiền đánh bạc là 6.834.000 đồng và tiền thu lợi bất chính là 5.430.000 đồng.

Ngoài ra còn có những lần bị cáo T1 và bị cáo Đ tham gia đánh bạc với bị cáo T4 nhưng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên không có cơ sở xử lý.

Các bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên đã đủ điều kiện để cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trật tự nếp sống văn minh xã hội, là một trong những tệ nạn bị nghiêm cấm mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội là nguồn gốc của các tội phạm và tệ nạn xã hội khác, do đó cần phải truy cứu trách nhiệm hình sự và có hình thức xử phạt nghiêm khắc, phù hợp với hành vi của từng bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với Nguyễn Thị Ngọc T6 và Lê Thị Thanh T5 tham gia đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô đề với bị cáo Huỳnh Hoài T4 số tiền thắng thua dưới 5.000.000 đồng; Nguyễn Thị Ngọc T6 và Lê Thị Thanh T5 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên chưa đủ cơ sở xử lý về Nguyễn Thị Ngọc T6 và Lê Thị Thanh T5 tội “Đánh bạc”. Tuy nhiên, T6 và T5 đã vi phạm vào khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 về hành vi đánh bạc trái phép. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã thông báo đến Công an P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị Ngọc T6 và Lê Thị Thanh T5 về hành vi đánh bạc dưới hình thức mua lô, số đề quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với các bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết:

- Quá trình điều tra, các bị cáo Huỳnh Hoài T4, Cao Đức Đ và Nguyễn Thị Thanh T7 thần khai báo, ăn năn hối cải, thuộc trường hợp quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Cao Đức Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Người nhà bị cáo Cao Đức Đ tự nguyện khắc phục hậu quả (nộp tiền thu lợi bất chính vào ngân sách nhà nước), thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: Các bị cáo Huỳnh Hoài T4 và Nguyễn Thị T1 phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” - trường hợp quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về việc áp dụng hình phạt đối với các bị cáo:

Các bị cáo Huỳnh Hoài T4 và Nguyễn Thị T1 có 01 tình tiết giảm nhẹ và có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên - Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm mục đích giáo dục, giúp các bị cáo có thời gian để học tập, cải tạo và nhận thức được tính nghiêm trọng về hành vi do mình đã gây ra.

Đối với bị cáo Cao Đức Đ mặc dù nhân thân bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính nhưng đã đóng phạt ngày 21/4/2020, gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt – vợ bị cáo đang mang thai đôi 06 tháng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn – vợ bị cáo có đơn và có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo có nơi cư trú ổn định, vợ của bị cáo tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính thay cho bị cáo. Như vậy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự và 01 tình tiết quy định ở Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/12/2024 đến khi xét xử sơ thẩm là 01 tháng 20 ngày, Hội đồng xét xử xét thấy thời gian tạm giam đã đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, vợ bị cáo đang mang thai đôi, sắp đến ngày sinh, nên việc Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo cũng thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo chăm sóc vợ trong thời gian sắp tới.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Huỳnh Hoài T4 có nghĩa vụ nộp số tiền thu lợi bất chính 34.977.200 (Ba mươi bốn triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn hai trăm) đồng vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ nộp số tiền thu lợi bất chính 19.110.000 (Mười chín triệu một trăm mười nghìn) đồng vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Cao Đức Đ có nghĩa vụ nộp số tiền thu lợi bất chính là 5.430.000 (Năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng vào ngân sách nhà nước.

Ngày 15/01/2025, bà Nguyễn Thị H là vợ bị cáo Đ tự nguyện xin nộp tiền thu lợi bất chính cho bị cáo, bà Nguyễn Thị H đề nghị tạm nộp số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng thay cho bị cáo theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003213 ngày 16/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi cản trừ số tiền bị cáo phải nộp thì bị cáo được nhận lại số tiền là 4.570.000 (Bốn triệu năm trăm bảy mươi nghìn) đồng theo biên lai theo trên.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào công quỹ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro của Huỳnh Hoài T4 – là phương tiện mà bị cáo T4 sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max của Cao Đức Đ – là phương tiện mà bị cáo Đ sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30 của Nguyễn Thị T1 – là phương tiện mà bị cáo T1 sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Hoài T4.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị T1.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Cao Đức Đ.

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Hoài T4, Cao Đức Đ và Nguyễn Thị T1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt các bị cáo:

- Huỳnh Hoài T4: 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2024.

- Nguyễn Thị T1: 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2024.

- Cao Đức Đ: 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án 24/01/2025.

Giao bị cáo Cao Đức Đ cho Ủy ban nhân dân Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 63 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hội đồng xét xử quyết định trả tự do cho bị cáo tại phiên toà nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Huỳnh Hoài T4 có nghĩa vụ nộp số tiền thu lợi bất chính 34.977.200 (Ba mươi bốn triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn hai trăm) đồng vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ nộp số tiền thu lợi bất chính 19.110.000 (Mười chín triệu một trăm mười nghìn) đồng vào ngân sách nhà nước.

- Sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 5.430.000 (Năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng do người nhà bị cáo Cao Đức Đ đã tạm nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003213 ngày 16/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn trả lại cho bị cáo Cao Đức Đ số tiền còn lại là 4.570.000 (Bốn triệu năm trăm bảy mươi nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

[3] Xử lý vật chứng của vụ án: Thi hành theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 06/BB/2025 ngày 22/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình và Công an quận T:

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro của Huỳnh Hoài T4;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max của Cao Đức Đ;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30 của Nguyễn Thị T1.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm:

- Bị cáo Huỳnh Hoài T4 phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Cao Đức Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Thị T1 phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đã giải thích chế định án treo.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Lan Ngọc